

Số: 05 /2025/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người,  
khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cảnh vệ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Thông tư số 28/2022/TT-BCA ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân công dân Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú hoặc hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khu vực bảo vệ là khu vực được thiết lập nhằm bảo vệ, quản lý, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động của con người, phương tiện nhằm duy trì an ninh trật tự; phòng, chống các hành vi xâm nhập, phá hoại, thu thập bí mật nhà nước hoặc phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

2. Khu vực cấm tập trung đông người là khu vực không được tập trung từ 05 người trở lên nhằm mục đích đưa ra yêu cầu hoặc kiến nghị về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, gia đình, tổ chức hoặc những vấn đề có liên quan chung đến đời sống chính trị - xã hội, mục đích khác mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Khu vực chứa bí mật nhà nước là khu vực đang lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước hoặc địa điểm tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước được người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định là khu vực, địa điểm chứa bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

4. Khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh, cấm các thiết bị có tính năng thu, phát là những khu vực chứa bí mật nhà nước; khu vực đang xảy ra các vụ việc phức tạp có ảnh hưởng đến tình hình an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề khác cần phải cấm những người không có trách nhiệm tự ý ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực diễn ra các hoạt động về quân sự, quốc phòng.

### **Điều 3. Khu vực bảo vệ**

1. Nơi ở, nơi làm việc của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn thành phố giữ các chức vụ theo quy định tại Điều 10 Luật Cảnh vệ số 13/2017/QH14, được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ số 14/2024/QH15.

2. Trụ sở các cơ quan

- a) Thành ủy Cần Thơ;
- b) Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ;
- c) Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;
- d) Kho bạc Nhà nước Cần Thơ;
- đ) Kho tiền Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Cần Thơ;
- e) Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Tây Nam bộ;

- g) Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ;
- h) Cơ quan thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam khu vực đồng bằng sông Cửu Long;
- i) Đài phát sóng Khu vực Nam bộ (VN2).

3. Khi xét thấy cần thiết, Ủy ban nhân dân thành phố quyết định khu vực bảo vệ đối với những trường hợp sau:

a) Khu vực phát sinh vụ việc phức tạp đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và trong trường hợp có thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm lây lan quy mô lớn, đe dọa nghiêm trọng đến lợi ích của Nhà nước, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân;

b) Nơi đang diễn ra các hội nghị, hội thảo quốc tế, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước; các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng do các cơ quan Trung ương, cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì tổ chức có yêu cầu bảo vệ; hoạt động tiếp xúc cử tri của Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố; các kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố;

c) Trụ sở các cơ quan Đảng, Nhà nước (trừ các cơ quan, trụ sở quy định tại khoản 2 Điều này), tổ chức chính trị - xã hội, các công trình, mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khu vực chứa bí mật nhà nước.

#### 4. Phạm vi khu vực bảo vệ

a) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 1 Điều này là toàn bộ khuôn viên nơi ở, nơi làm việc của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn thành phố;

b) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 2 Điều này là toàn bộ khuôn viên cơ quan, trụ sở, phía trước lối ra vào, vỉa hè, lòng đường, lề đường tiếp giáp cơ quan, trụ sở và không gian phía trên những khu vực này;

c) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 3 Điều này do Ủy ban nhân dân thành phố quy định.

#### **Điều 4. Khu vực cấm tập trung đông người**

1. Phạm vi khu vực cấm tập trung đông người là khu vực khuôn viên, khu vực tiếp giáp và vành đai bảo vệ các khu vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3 Quyết định này.

2. Các khu vực khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quyết định.

3. Quy định tại Điều này không áp dụng đối với hoạt động tiếp công dân.

#### **Điều 5. Khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh (bao gồm cả hoạt động truyền, thu, phát)**

1. Phạm vi khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh là khu vực khuôn viên, khu vực tiếp giáp và vành đai bảo vệ các khu vực quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định này.

2. Các khu vực khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quyết định.

3. Tại các khu vực bảo vệ được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3 Quyết định này, các tổ chức, cá nhân chỉ được phép ghi âm, ghi hình, chụp ảnh, sử dụng các thiết bị có tính năng thu, phát trong trường hợp được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Trong trường hợp phục vụ công tác đấu tranh, xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân các cấp cho phép chủ thể là cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện nhiệm vụ được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh này phải được quản lý, bảo vệ chặt chẽ; nghiêm cấm việc tự ý tán phát, cung cấp dữ liệu, tài liệu khi chưa được phép của Cơ quan cho phép ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

### **Điều 6. Biển báo khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh**

1. Các khu vực được xác định là khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phải được đặt biển báo. Biển báo được đặt ở vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn và không gây cản trở giao thông.

2. Hiệu lực biển báo do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền quản lý trụ sở quyết định, tùy thuộc vào phạm vi của khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

3. Mẫu biển báo khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

### **Điều 7. Trách nhiệm thực hiện**

1. Giao Giám đốc Công an thành phố tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

2. Cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền quản lý trụ sở quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3, Điều 4, Điều 5 Quyết định này có trách nhiệm khảo sát vị trí và lắp biển báo theo quy định tại Điều 6 Quyết định này, xây dựng Nội quy khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh của cơ quan, đơn vị và niêm yết trước công trụ sở của cơ quan, đơn vị; tổ chức lực lượng bảo vệ chuyên trách bảo đảm việc thực hiện nội quy trong phạm vi khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phù hợp với Quyết định này.

3. Thủ trưởng sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về Công an thành phố trước ngày 15 tháng 11 hằng năm để tổng hợp tình hình, báo cáo theo quy định.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Công an thành phố để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2025, thay thế Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố; Thủ trưởng sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND TP;
- UBMTTQ VN TP và các đoàn thể;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Website Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Trung tâm Công báo;
- Báo Cần Thơ;
- VP Thành ủy; VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT, M.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Tấn Hiển**